



Bản tin Thuế

Tháng 4 năm 2017

< Cập nhật những quy định mới về chính sách nhà nước liên quan đến doanh nghiệp >



CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC

Trong số này:

Văn bản mới

Thông tư 28/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 45/2013/TT-BTC và Thông tư 147/2016/TT-BTC về quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ	1
Thông tư 31/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 99/2016/TT-BTC hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng	2

Văn bản hướng dẫn

Thuế nhà thầu đối với dịch vụ vận tải đường biển	3
Chính sách thuế đối với chiết khấu thương mại	3
Xử lý thuế TTĐB đối với hàng sản xuất xuất khẩu	4
Thuế GTGT đối với hoa hồng đại lý bán vé xổ số	4
Chi phí quản lý trong giai đoạn đầu tư để hình thành tài sản cố định	4
Thuế suất thuế TNDN đối với doanh nghiệp khai thác khoáng sản	4
Thuế suất thuế tài nguyên nước biển khai thác để xử lý thành nước ngọt	5
Hóa đơn GTGT đối với quà tặng hội nghị khách hàng	5
Thuế TNDN đối với tiền lãi chậm thanh toán	5
Thuế GTGT khi bán tài sản đảm bảo tiền vay của tổ chức tín dụng	5
Ưu đãi thuế TNDN khi sáp nhập doanh nghiệp	6
Thuế GTGT đầu vào khi Chi nhánh thanh toán qua TK ngân hàng của Công ty	6
Giá tính thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản	6

Thông tư 28/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 45/2013/TT-BTC và Thông tư 147/2016/TT-BTC về quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ



Ngày 12/04/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 28/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Theo đó:

- Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.
- Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 Điểm đ Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định như sau:

“- Đối với các tài sản là nhà hỗn hợp vừa dùng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa dùng để bán hoặc cho thuê theo quy định của pháp luật thì doanh nghiệp phải xác định và hạch toán riêng phần giá trị của nhà hỗn hợp theo từng mục đích sử dụng, cụ thể như sau:

Đối với phần giá trị tài sản (diện tích) tòa nhà hỗn hợp dùng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và dùng để cho thuê (trừ trường hợp cho thuê tài chính): doanh nghiệp thực hiện ghi nhận giá trị của phần tài sản (diện tích) là tài sản cố định, quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Đối với phần giá trị tài sản (diện tích) trong tòa nhà hỗn hợp dùng để bán thì doanh nghiệp không được hạch toán là tài sản cố định và không được trích khấu hao và theo dõi như một tài sản để bán.

Tiêu thức để xác định giá trị từng loại tài sản và phân bổ khấu hao tài sản đối với từng mục đích sử dụng được căn cứ vào tỷ trọng giá trị của từng phần diện tích theo từng mục đích sử dụng trên giá trị quyết toán công trình; hoặc căn cứ vào diện tích thực tế sử dụng theo từng mục đích sử dụng để hạch toán.

Đối với các doanh nghiệp có nhà hỗn hợp mà không xác định tách riêng được phần giá trị tài sản (diện tích) phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa để bán, để cho thuê thì doanh nghiệp không hạch toán toàn bộ phần giá trị tài sản (diện tích) này là tài sản cố định và không được trích khấu hao theo quy định.

Đối với các tài sản được dùng chung liên quan đến công trình nhà hỗn hợp như sân chơi, đường đi, nhà để xe việc xác định giá trị của từng loại tài sản và giá trị khấu hao các tài sản dùng chung cũng được phân bổ theo tiêu thức để xác định giá trị từng loại tài sản và phân bổ khấu hao nhà hỗn hợp”.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 26/05/2017 và áp dụng từ năm tài chính 2016

Thông tư 31/2017/TT-BTC sửa đổi Thông tư 99/2016/TT-BTC hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng

Ngày 18/04/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 31/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng như sau:

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng như sau:



1. Điều 18 Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng được bổ sung Khoản 4 như sau:

"4. Cục Thuế cập nhật, hạch toán đầy đủ các Quyết định hoàn thuế/ Quyết định hoàn thuế kiểm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước vào Hệ thống ứng dụng quản lý thuế ngay trong ngày làm việc được ký ban hành.

Sau khi hạch toán Quyết định hoàn thuế/ Quyết định hoàn thuế kiểm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước, Cục Thuế luân chuyển Quyết định hoàn thuế/Quyết định hoàn thuế kiểm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước và Lệnh hoàn thuế/Lệnh hoàn thuế kiểm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước sang Kho bạc Nhà nước ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo”.

2. Điều 19 Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng được sửa đổi điểm c Khoản 2 như sau:

"c) Thực hiện hoàn thuế cho người nộp thuế trong thời hạn 1 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước/ Lệnh hoàn trả kiểm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế chuyển đến."

3. Điều 20 Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng được sửa đổi Khoản 2 như sau:

"2. Cơ quan thuế công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế về:

- Thời điểm tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế; thời điểm tiếp nhận văn bản giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu của người nộp thuế.

- Thời điểm ban hành thông báo, quyết định giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng của cơ quan thuế.

- Thời điểm Kho bạc Nhà nước chi hoàn thuế cho người nộp thuế.”

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/06/2017

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế nhà thầu đối với dịch vụ vận tải đường biển



Giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển của hãng tàu nước ngoài không thuộc đối tượng phải kê khai, tính nộp thuế GTGT; giá dịch vụ vận chuyển quốc tế bằng đường biển đối với chiều từ Việt Nam đi nước ngoài (bên Việt Nam xuất khẩu hàng hóa theo điều kiện CIF) thuộc đối tượng áp dụng thuế TNDN với tỷ lệ 2% trên doanh thu tính thuế.

Trường hợp bên Việt Nam nhập khẩu hàng hóa theo điều kiện FOB thì giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển không phải kê khai, tính nộp thuế TNDN.

Công văn số 1589/TCT-CS ngày 25/04/2017 của Tổng cục Thuế

Chính sách thuế đối với chiết khấu thương mại

- Về thuế TNCN: Trường hợp cá nhân là đại lý bán hàng hóa nếu được Công ty chi trả các khoản “chiết khấu thương mại” bằng tiền (không giảm trừ trực tiếp trên hóa đơn) thì khoản tiền này thuộc diện chịu thuế TNCN.
- Về thuế GTGT: Trường hợp thực hiện khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại hoặc thực hiện chiết khấu thương mại thì giá tính thuế giá trị gia tăng được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 5, Khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Việc lập hóa đơn thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 9 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 và điểm 2.5 khoản 2 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC.



Công văn số 1615/TCT-CS ngày 25/04/2017 của Tổng cục Thuế

Xử lý thuế TTĐB đối với hàng sản xuất xuất khẩu



Đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu nhưng phải nộp thuế TTĐB, sau khi đã xuất khẩu sản phẩm người nộp thuế được hoàn thuế TTĐB đã nộp.

Thủ tục hoàn thuế TTĐB thực hiện tương tự như thủ tục hoàn thuế nhập khẩu quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính.

Công văn số 1217/TXNK-CST ngày 17/04/2017 của Tổng cục Hải quan

Thuế GTGT đối với hoa hồng đại lý bán vé xổ số

Trường hợp Công ty làm đại lý bán vé xổ số đúng giá quy định của Công ty xổ số kiến thiết và được hưởng hoa hồng thì Công ty không phải kê khai thuế GTGT đối với doanh thu bán vé xổ số và doanh thu hoa hồng được hưởng.



Công văn số 1418/TCT-CS ngày 17/04/2017 của Tổng cục Thuế

Chi phí quản lý trong giai đoạn đầu tư để hình thành tài sản cố định



Trường hợp trong giai đoạn đầu tư để hình thành tài sản cố định, chưa phát sinh doanh thu, Công ty phát sinh chi phí quản lý chung (không phải là các khoản chi phí đầu tư xây dựng cơ bản trong giai đoạn đầu tư để hình thành tài sản cố định) mà các khoản chi này đáp ứng các điều kiện theo quy định thì tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định.

Công văn số 1419/TCT-CS ngày 17/04/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế suất thuế TNDN đối với doanh nghiệp khai thác khoáng sản

Từ ngày 01/01/2016 các hoạt động của doanh nghiệp đang áp dụng thuế suất 22% chuyển sang áp dụng thuế suất 20% như: hoạt động khai thác, chế biến, tiêu thụ than, khoáng sản (trừ khoáng sản là tài nguyên quý hiếm bao gồm: bạch kim, vàng, bạc, thiếc, vonfram, antimoan, đá quý, đất hiếm); hoạt động sản xuất kinh doanh khác như sản xuất điện, vật liệu nổ, cơ khí, xây dựng, thương mại và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác trước ngày 01/01/2016 thuộc diện áp dụng thuế suất 22%.



Công văn số 1367/TCT-DNL ngày 12/04/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế suất thuế tài nguyên nước biển khai thác để xử lý thành nước ngọt



Trường hợp Công ty khai thác, xử lý nước biển thành nước sạch đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về nước sạch của Việt Nam hiện hành thì áp dụng thuế suất thuế tài nguyên đối với nước biển dùng cho sản xuất nước sạch với mức thuế suất là 1%.

Trường hợp Công ty khai thác nước biển để xử lý thành nước ngọt phục vụ cho hoạt động khác thì áp dụng thuế suất thuế tài nguyên với mức thuế suất là 3%

Công văn số 1329/TCT-DNL ngày 10/04/2017 của Tổng cục Thuế

Hóa đơn GTGT đối với quà tặng hội nghị khách hàng

Trường hợp Công ty tổ chức hội nghị khách hàng và tặng quà lưu niệm cho khách, việc tổ chức hội nghị của Công ty có chương trình, kế hoạch và danh sách khách mời cụ thể thì khi kết thúc hội nghị, Công ty được lập một hóa đơn GTGT tổng giá trị quà tặng cho khách hàng, trên hóa đơn nêu rõ quà tặng hội nghị khách hàng.

Công văn số 1284/TCT-DNL ngày 05/04/2017 của Tổng cục Thuế



Thuế TNDN đối với tiền lãi chậm thanh toán



Thu nhập từ tiền lãi do khách hàng mua hàng hóa của Công ty nhưng thanh toán chậm so với thời hạn thanh toán ghi trong hợp đồng mua bán là khoản thu nhập khác quy định tại khoản 13 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính; khoản thu nhập này không thuộc thu nhập được miễn thuế TNDN theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Công văn số 1234/TCT-CS ngày 03/04/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT khi bán tài sản đảm bảo tiền vay của tổ chức tín dụng

Trường hợp bán tài sản bảo đảm tiền vay do tổ chức tín dụng hoặc do cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp bán tài sản không phải là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Trường hợp tổ chức tín dụng nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ; khi tổ chức tín dụng bán tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh nếu tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì tổ chức tín dụng phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.



Công văn số 1235/TCT-CS ngày 03/04/2017 của Tổng cục Thuế

Ưu đãi thuế TNDN khi sáp nhập doanh nghiệp

Trường hợp hai doanh nghiệp sáp nhập với nhau thì được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp trước khi sáp nhập trong thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, việc xác định thu nhập hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính.



Công văn số 1233/TCT-CS ngày 03/04/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT đầu vào khi Chi nhánh thanh toán qua TK ngân hàng của Công ty

Trường hợp Chi nhánh của Công ty sử dụng tài khoản ngân hàng của Công ty để giao dịch mua bán với khách hàng (bên bán/bên mua) theo quy định của pháp luật về ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán, Chi nhánh có thông báo đầy đủ tới khách hàng và trong Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng mua bán có quy định cụ thể về điều kiện thanh toán ủy quyền này thì bên mua được xem xét khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Công văn số 1224/TCT-CS ngày 31/03/2017 của Tổng cục Thuế

Giá tính thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản



Đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, giá tính thuế GTGT là giá chuyển nhượng bất động sản trừ (-) giá đất được trừ để tính thuế GTGT, giá đất được trừ để tính thuế GTGT thực hiện theo quy định tại Khoản 10 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013.

Trường hợp không xác định được giá đất tại thời điểm nhận chuyển nhượng thì giá đất được trừ để tính thuế giá trị gia tăng là giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại thời điểm ký hợp đồng nhận chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty kê khai giá chuyển nhượng bất động sản không phù hợp thì cơ quan Thuế được quyền ấn định giá chuyển nhượng và giá đất được trừ theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Công văn số 1220/TCT-CS ngày 31/03/2017 của Tổng cục Thuế

Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Phụ trách Bản tin:

Ông Lê Thành Công

Tổng Giám đốc
Phụ trách chung

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0913 535 125
Email: lecong@atcf.vn

Ông Phan Thanh Quân

Phó Tổng Giám đốc
Kiểm duyệt nội dung

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0983 61 21 81
Email: quanpt@atcf.vn

Ông Tạ Quốc Huy

Trưởng phòng kiểm toán
Phụ trách biên tập

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0989 204 959
Email: quochuy@atcf.vn

Trụ sở chính:

Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội
Tel: + 84 4 3 2000 162
Fax: + 84 4 3 2000 163
Website: atcf.vn

Chi nhánh: Thành phố HCM, Hà Thành

VPĐD : Điện Biên, Thái Nguyên, Bắc Giang, Hải Dương, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Dương, Thanh Hóa

(Thông tin liên hệ trực tiếp với các văn phòng tại website: atcf.vn)

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin khái quát, đây là một trong những hoạt động hỗ trợ khách hàng thường xuyên của ATC. Tuy nhiên, trước khi đưa ra một quyết định hoặc thực hiện một hành động có thể ảnh hưởng đến vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh, người sử dụng tài liệu cần tham vấn chuyên gia của chúng tôi hoặc các chuyên gia (công ty) tư vấn có chuyên môn. Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.

© 2017 ATC Auditing and Valuation Firm Company Limited